

Số: 5526 /TCT-DNL
V/v xác định trị giá tài nguyên,
khoáng sản và chi phí năng lượng

Hà Nội, ngày 29 tháng 11 năm 2016

Kính gửi: Tổng công ty Công nghiệp xi măng Việt Nam.

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 1907/VICEM-TCKT của Tổng công ty Công nghiệp xi măng Việt Nam về vướng mắc khi xác định trị giá tài nguyên, khoáng sản và chi phí năng lượng của sản phẩm xuất khẩu xi măng, clinker theo Nghị định số 100/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ. Về vấn đề này, sau khi báo cáo Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Về việc áp dụng văn bản pháp luật thuế về Thuế giá trị gia tăng

Ngày 12 tháng 8 năm 2016, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 130/2016/TT-BTC hướng dẫn thực hiện Nghị định số 100/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Quản lý thuế và sửa đổi một số Điều tại các Thông tư về thuế, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2016. Do đó, đề nghị Tổng công ty công nghiệp xi măng Việt Nam thực hiện nghĩa vụ thuế theo quy định tại Thông tư số 130/2016/TT-BTC ngày 12 tháng 8 năm 2016 của Bộ Tài chính.

2. Xác định trị giá tài nguyên, khoáng sản trực tiếp khai thác

Tại Tiết b, Điểm c, khoản 1, Điều 1 Thông tư số 130/2016/TT-BTC ngày 12 tháng 8 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định: “Việc xác định tỷ trọng trị giá tài nguyên, khoáng sản và chi phí năng lượng trên giá thành được thực hiện theo công thức:

Tỷ trọng trị giá tài nguyên,
khoáng sản và chi phí năng
lượng trên giá thành sản =
xuất sản phẩm

Trị giá tài nguyên, khoáng sản
+ chi phí năng lượng

————— x 100%
Tổng giá thành sản xuất sản
phẩm

Trong đó:

Trị giá tài nguyên, khoáng sản là giá vốn tài nguyên, khoáng sản đưa vào chế biến; đối với tài nguyên, khoáng sản trực tiếp khai thác là chi phí trực tiếp, gián tiếp khai thác ra tài nguyên, khoáng sản; đối với tài nguyên, khoáng sản mua để chế biến là giá thực tế mua cộng chi phí đưa tài nguyên, khoáng sản vào chế biến.

Chi phí năng lượng gồm: nhiên liệu, điện năng, nhiệt năng.

Trị giá tài nguyên, khoáng sản và chi phí năng lượng được xác định theo giá trị ghi sổ kế toán phù hợp với Bảng tổng hợp tính giá thành sản phẩm.

Giá thành sản xuất sản phẩm bao gồm: Chi phí nguyên vật liệu trực tiếp, chi phí nhân công trực tiếp và chi phí sản xuất chung. Các chi phí gián tiếp như chi phí bán hàng, chi phí quản lý, chi phí tài chính và chi phí khác không được tính vào giá thành sản xuất sản phẩm.

Việc xác định trị giá tài nguyên, khoáng sản, chi phí năng lượng và giá thành sản xuất sản phẩm căn cứ vào quyết toán năm trước; trường hợp doanh nghiệp mới thành lập chưa có báo cáo quyết toán năm trước thì căn cứ vào phương án đầu tư”.

Căn cứ quy định nêu trên và thực tế quy trình sản xuất sản phẩm của các Công ty trực thuộc Tổng công ty Công nghiệp xi măng Việt Nam theo trình bày tại công văn số 1907/VICEM-TCKT ngày 16/9/2016 của Tổng công ty Công nghiệp xi măng Việt Nam thì trị giá tài nguyên, khoáng sản trực tiếp khai thác đối với hoạt động sản xuất xi măng, clinker là chi phí trực tiếp và gián tiếp khai thác ra tài nguyên khoáng sản được tính đến công đoạn khai thác đá ngoài bãi.

3. Xác định chi phí năng lượng

Tại Khoản 4, Điều 1, Nghị định số Nghị định số 100/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định:

“...

11. Sản phẩm xuất khẩu là tài nguyên, khoáng sản khai thác chưa chế biến thành sản phẩm khác hoặc đã chế biến thành sản phẩm khác nhưng tổng trị giá tài nguyên, khoáng sản cộng với chi phí năng lượng chiếm từ 51% giá thành sản xuất sản phẩm trở lên được chế biến từ tài nguyên, khoáng sản; sản phẩm xuất khẩu là hàng hóa được chế biến từ tài nguyên, khoáng sản có tổng trị giá tài nguyên, khoáng sản cộng với chi phí năng lượng chiếm từ 51% giá thành sản xuất sản phẩm trở lên.

Tài nguyên, khoáng sản quy định tại khoản này là tài nguyên, khoáng sản có nguồn gốc trong nước gồm: Khoáng sản kim loại; khoáng sản không kim loại; dầu thô; khí thiên nhiên; khí than.

Trị giá tài nguyên, khoáng sản là giá vốn tài nguyên, khoáng sản đưa vào chế biến; đối với tài nguyên, khoáng sản trực tiếp khai thác là chi phí trực tiếp, gián tiếp khai thác ra tài nguyên khoáng sản; đối với tài nguyên, khoáng sản mua để chế biến là giá thực tế mua cộng chi phí đưa tài nguyên, khoáng sản vào chế biến.

Chi phí năng lượng gồm: Nhiên liệu, điện năng, nhiệt năng..."

Theo quy định nêu trên, chi phí năng lượng không loại trừ chi phí có nguồn gốc nhập khẩu. Do đó, chi phí than nhập khẩu được tính vào chi phí năng lượng.

Tổng cục Thuế trả lời để Tổng công ty Công nghiệp xi măng Việt Nam được biết và thực hiện./. 

Noi nhận:

- Như trên;
- Thứ trưởng Đỗ Hoàng Anh Tuấn (để b/c);
- Cục TCDN, CST, PC(BTC);
- Vụ PC, CS, KK;
- Lưu: VT, DNL (2b). 

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Đặng Ngọc Minh